

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KẾ TOÁN

1. Tên ngành đào tạo: Kế toán

2. Tên tiếng Anh: Accounting

3. Trình độ đào tạo: Đại học

4. Yêu cầu về kiến thức

a. Kiến thức chung

- Nắm vững những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đó vận dụng sáng tạo những nguyên lý, những nội dung, tư tưởng trong hoạt động nhận thức, thực tiễn và khoa học chuyên ngành.

- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức chuyên ngành và khả năng học tập nâng cao trình độ.

b. Kiến thức chuyên ngành

- Có các kiến thức về pháp luật, luật kế toán, luật doanh nghiệp, các chuẩn mực kế toán của Việt Nam và quốc tế; vận dụng được kiến thức về pháp luật, kinh tế - xã hội, tài chính - tiền tệ, kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao.

- Vận dụng được hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán vào thực tiễn.

- Phân tích, đánh giá được các vấn đề chuyên sâu về lĩnh vực kế toán tài chính, kiểm toán của các doanh nghiệp; lập và phân tích các báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị; phân tích, đánh giá được quy trình kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập; tham gia phân tích và dự báo tài chính của doanh nghiệp;

- Hiểu biết sâu về hệ thống ngân sách nhà nước, chính sách tài chính quốc gia, cơ chế tài chính của bộ máy nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài công lập và các chính sách thuế, thực hành thuế...

- Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp.

- Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp.

- Đánh giá được tình hình hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

c. Kiến thức bổ trợ

- Đạt trình độ B về tiếng Anh .

- Đạt trình độ B về tin học.

5. Yêu cầu về kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán;

- Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết;

- Tổ chức được công tác tài chính, kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp;

- Lập được báo cáo kế toán tài chính, kế hoạch tài chính doanh nghiệp, báo cáo kế toán quản trị và báo cáo thuế của doanh nghiệp;

- Thiết lập mối quan hệ với ngân hàng và các tổ chức tín dụng;

- Sử dụng thành thạo 2 đến 3 phần mềm kế toán doanh nghiệp thông dụng;

- Phân tích được tình hình kinh tế, tài chính doanh nghiệp;
- Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của doanh nghiệp;
- Cung cấp đầy đủ thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo, quản lý kinh tế ở đơn vị và các đối tượng liên quan;
- Tham mưu được cho lãnh đạo doanh nghiệp những ý kiến cải tiến làm cho công tác kế toán và công tác quản lý tài chính của doanh nghiệp đúng pháp luật.

b. Kỹ năng mềm

- Khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm đạt hiệu quả.
- Kỹ năng giao tiếp (kỹ năng thuyết trình, đàm phán trong kinh doanh, kỹ năng giao dịch qua điện thoại, email...), kỹ thuật soạn thảo văn bản, có khả năng sử dụng tiếng Anh trong các hoạt động liên quan đến nghề nghiệp được đào tạo (với trình độ tương đương B trở lên); sử dụng thành thạo tin học văn phòng; ứng dụng kiến thức về cơ sở dữ liệu vào nghiệp vụ kế toán.
- Có khả năng tự học nâng cao kiến thức phục vụ công tác; có phương pháp làm việc và tư duy khoa học, biết cách giải quyết hiệu quả các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn nghề nghiệp.

6. Yêu cầu về thái độ

- Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do Nhà nước ban hành.
- Ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm, cầu tiến, trung thực, cẩn thận, liêm chính, chí công vô tư trong công tác được giao; có tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận và chính xác.
- Có đạo đức nghề nghiệp, đạo đức kinh doanh, yêu nghề, tuân thủ các quy định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao, quan tâm đến sự phát triển của đơn vị.

7. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Cán bộ kế toán cấp trung, cấp cao tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; kiểm toán viên của các tổ chức kiểm toán; kế toán trong các đơn vị hành chính, sự nghiệp và các tổ chức chính trị, xã hội...
- Hành nghề tư vấn kinh doanh, dịch vụ và làm dịch vụ kế toán, thuế (khi đủ điều kiện quy định) cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ khả năng học tập lên Sau đại học có cùng ngành, khối ngành đào tạo và những bậc học cao hơn của các ngành đào tạo khác.
- Khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.

9. Chương trình, tài liệu tham khảo

- Công văn số 2196/BGDĐT- GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo.
- Hướng dẫn số 667/ĐHĐN- KT& ĐBCL ngày 29/9/2011 của trường Đại học Đồng Nai về hướng dẫn biên soạn chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học.
- Chương trình đào tạo và tài liệu chuyên ngành tham khảo của:
 - + Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội;

- + Học viện Tài chính Hà Nội;
 - + Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh;
 - + Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.
-